

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 137/2017/HSST

Ngày 06 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đức Toàn

2. Bà Lê Thị Sinh Chi

- Thư ký phiên tòa:

Ông Lê Tiến Thành – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Thị Lan Anh - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 132/2017/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2017/HSST-QĐ ngày 24 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:

Lương Chí Th, sinh ngày 20/3/1953; Nơi ĐKKHKT: SN 32, gác 2, phố K, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở: Lang thang; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Lương Thế Ch (đã chết) và bà Trần Thị H (đã chết); Vợ là Vũ Thị T, sinh năm 1959 (đã ly hôn), bị cáo có một con sinh năm 1982; Tiền án: Bản án số 62/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt Lương Chí Th (tên gọi khác Nguyễn Văn Th, Nguyễn Chí Th 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2015 (tài sản trộm cắp trị giá 650.000 đồng), chấp hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm ngày 22/12/2015, ra trại ngày 07/8/2016; Tiền sự: Không.

Nhân thân: - Năm 1974, có hành vi “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Năm 1977, 1983, có hành vi “Đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc”; Năm 1979, 1980, 1989, có hành vi “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tuy nhiên, qua xác minh tại các cơ quan chức năng đều thể hiện không còn tài liệu, hồ sơ lưu trữ nào liên quan đến các hành vi này của Thành.

- Bản án số 29/HSST ngày 09/6/1988 của Tòa án nhân dân thị xã Thái Bình (nay là Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình) xử phạt Lương Chí Th 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.

- Bản án số 48/HSST ngày 18/6/1992 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Chí Th (Lương Chí Th) 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” và 12 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hợp hình phạt là 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 09/6/1991.

- Bản án số 21/HSST ngày 23/3/1994 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Chí Th (Lương Chí Th) 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 04/11/1993.

- Bản án số 80/HSST ngày 13/6/1997, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Chí Th (Lương Chí Th) 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, thời hạn tù tính từ ngày 08/01/1997.

- Bản án số 02/HSST ngày 30/01/2002 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Văn Th (Nguyễn Chí Th, Lương Chí Th) 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2001.

- Bản án số 41/2005/HSST ngày 22/9/2005 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt Lương Chí Th (Nguyễn Chí Th, Nguyễn Văn Th) 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2005.

- Bản án số 29/2009/HSST ngày 16/6/2009 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt Lương Chí Th (Nguyễn Chí Th, Nguyễn Văn Th) 48 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2009.

- Bản án số 20/2014/HSST ngày 26/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt Lương Chí Th (Nguyễn Chí Th, Nguyễn Văn Th) 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2013. Đã thi hành xong án phí tháng 7/2016, ra trại ngày 02/12/2014.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/6/2017 cho đến nay, có mặt.

- **Người bị hại:** Anh Đặng Tiến D, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Số 110, đường P, tổ 45, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:** Anh Phạm Đức T– sinh năm 1988

Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Chí Th là người không có nghề nghiệp, sống lang thang nên sáng ngày 23/4/2017, Th đi lang thang ở thành phố Thái Bình để tìm việc làm. Khoảng 09 giờ 30 phút, Thành đi đến khu vực ngõ 133, đường Trần Thái Tông, tổ 39, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình thì phát hiện thấy có 01 chiếc xe đạp địa hình (loại xe thể thao) màu đỏ - trắng - đen nhãn hiệu GIANT – IRIDE CENTER của anh D dựng ở sát tường bên ngoài số nhà 133, đường Trần Thái Tông, thành phố Thái Bình, đầu xe quay ra phía đường Trần Thái Tông. Quan sát thấy vắng người, xe không khóa nên Th đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. Thành đi đến dùng hai tay nhấc bổng chiếc xe lên quay ngược đầu xe vào trong ngõ, ngồi lên xe đạp sâu vào trong ngõ rồi đi ra bờ đê sông Trà Lý. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Th đi xe đạp ra khu vực Quảng trường 14/10, thành phố Thái Bình gặp và bán chiếc xe đạp trộm cắp được của anh D cho một người đàn ông khoảng 50 tuổi không quen biết được 1.600.000 đồng dùng tiêu xài cá nhân hết. Ngày 31/5/2017, anh D đã trình báo việc mất xe đạp lên Công an thành phố Thái Bình, đến ngày 02/6/2017, Lương Chí Th bị bắt để tạm giam.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 20/KLGD-CATP ngày 01/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Bình kết luận: 01 chiếc xe đạp thể thao (địa hình) nhãn hiệu GIANT – IRIDE CENTER màu đỏ trắng đen trị giá 4.200.000 đồng.

Bản cáo trạng số 140/KSĐT ngày 11 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Lương Chí Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lương Chí Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm g, p Khoản 1 Điều 46; Điểm g Khoản

1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lương Chí Th từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/6/2017.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo Th phải bồi thường cho người bị hại là anh Đặng Tiến D trị giá tài sản bị trộm cắp là 4.200.000 đồng.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Sáng ngày 23/4/2017, bị cáo Lương Chí Th đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe đạp địa hình tại khu vực ngõ 133, đường T, tổ 39, thành phố T, thành phố Thái Bình, sau đó mang bán cho một người đàn ông không quen biết được số tiền 1.600.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Giá trị chiếc xe theo định giá là 4.200.000 đồng. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự thì: *“Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”*.

Người bị hại là anh Đặng Tiến D khai: ngày 23/4/2017, anh D để chiếc xe đạp địa hình trên bề mặt ngõ 133, đường T, thành phố T, xe không khóa. Do anh mãi bán hàng trong nhà nên đã bị kẻ gian lấy mất chiếc xe, anh D đồng ý với kết luận định giá tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo nghiêm khắc, đồng thời yêu cầu bị cáo Th phải bồi thường cho anh D trị giá chiếc xe với số tiền 4.200.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo Th, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm

phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi phạm tội bị cáo đã 64 tuổi, có đầy đủ nhận thức và sức khỏe nhưng vẫn không chịu tìm việc làm để nuôi sống bản thân mà lựa chọn con đường phạm tội là trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Bản thân bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích và nhân thân bị cáo đã bị xử phạt bằng 08 bản án về cùng một loại tội “Trộm cắp tài sản” với những hình phạt rất nghiêm khắc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo, sửa chữa bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: bị cáo khai báo thành khẩn nên được áp dụng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích lại phạm tội do cố ý nên bị cáo bị áp dụng một tình tiết tăng nặng quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Lương Chí Th phải bồi thường cho người bị hại là anh Đặng Tiến D số tiền 4.200.000 đồng (trị giá chiếc xe bị trộm cắp).

Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử, không xác định được người mua chiếc xe đạp của bị cáo nên chưa có căn cứ để xử lý đối với người này.

Về án phí: bị cáo Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Lương Chí Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Chí Th 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/6/2017.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Lương Chí Th phải bồi thường cho người bị hại là anh Đặng Tiến D, sinh năm 1988, nơi cư trú: Số 110, đường P, tổ 45, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình số tiền 4.200.000 đồng.

4. Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo Lương Chí Th phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo Lương Chí Th có quyền kháng cáo trong

thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/9/2017. Người bị hại anh Đặng Tiến D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- Công an thành phố Thái Bình;
- UBND phường H, quận H, TP. Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Hà